## 41. Động từ (V-ing, V-ed) dùng làm tính từ

Thông thường, khi một động từ không có dạng thức tính từ tương ứng với nó thì phân từ 1 (V-ing) hoặc phân từ 2 (P2) của động từ đó được sử dụng làm tính từ. Đôi khi người học tiếng Anh không biết nên dùng tính từ ở dạng thức nào: *V-ing* hay *Verb-ed* hay *Verb-en*.

 Tính từ dạng V-ing thường được dùng khi danh từ mà nó bổ nghĩa thực hiện hoặc chịu trách nhiệm về hành động. Động từ thường là nội động từ (không có tân ngữ) và thời của động từ là thời tiếp diễn:

The <u>crying baby</u> woke Mr.Binion. (The baby <u>was crying</u>)

The <u>blooming flowers</u> in the meadow created a rainbow of colors. (The flowers <u>were</u> blooming)

The <u>purring kitten</u> snuggled close to the fireplace. (The kitten <u>was purring</u>)

Phân từ 2 (V-ed) được dùng làm tính từ khi danh từ mà nó bổ nghĩa là đối tượng nhận sự tác động của hành động. Câu có tính từ ở dạng P2 thường có nguồn gốc từ những câu bị động.

The <u>sorted mail</u> was delivered to the offices before noon. (The mail <u>had been sorted</u>). <u>Frozen food</u> is often easier to prepare than fresh food. (The food <u>had been frozen</u>) The <u>imprisoned men</u> were unhappy with their living conditions. (The men <u>had been</u> imprisoned)

**Lưu ý**: Một số các động từ như *to interest, to bore, to excite, to frighten* khi sử dụng làm tính từ thường khó xác định nên dùng loại nào (phân từ 1 hay phân từ 2). Nguyên tắc áp dụng cũng giống như đã nêu trên: Nếu chủ ngữ gây ra hành động thì dùng P1, nếu chủ ngữ nhận tác động của hành động thì dùng P2. Xét thêm các ví dụ sau:

The boring professor put the students to sleep.

The boring lecture put the students to sleep.

The bored students went to sleep during the boring lecture.

The child saw a frightening movie.

The frightened child began to cry.